

Số: 387 /LĐLĐ

Trà Vinh, ngày 19 tháng 3 năm 2020

V/v hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ phục vụ
Hội nghị điển hình tiên tiến trong CNVCLĐ tỉnh Trà
Vinh giai đoạn 2020-2025; tổng kết 10 năm thực hiện
Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 của Tổng LĐLĐ Việt Nam

Kính gửi:

- **Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố;**
- **Công đoàn ngành và tương đương;**
- **Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn lao động tỉnh.**

Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-LĐLĐ ngày 19/11/2019 của Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh về việc tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Trà Vinh lần thứ V; Đại hội Thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức, lao động toàn quốc lần thứ X; Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X, năm 2020 và Hướng dẫn số 14/HD-LĐLĐ tỉnh ngày 30/01/2020 của Liên đoàn Lao động tỉnh về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (gọi tắt là *Nghị quyết 6b/NQ-BCH*) và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ, giai đoạn 2010 - 2020 (gọi tắt là *Chỉ thị 03/CT-TLĐ*).

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện một số nhiệm vụ phục vụ Hội nghị điển hình tiên tiến trong công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020-2025 và tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cụ thể như sau:

A. HỘI NGHỊ ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

I. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua và báo cáo tham luận

1. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ tỉnh Trà Vinh và công tác khen thưởng (2016-2020); phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng 05 năm (2020-2025)

Các cấp công đoàn thực hiện báo cáo theo đề cương đính kèm (*phụ lục 01*)

2. Báo cáo tham luận được phân bổ cho các đơn vị theo nội dung sau

2.1. Công đoàn cơ sở Công ty CP Trà Bắc: phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”.

2.2. Công đoàn cơ sở Trường Đại học Trà Vinh: phong trào “Học tập nâng cao trình độ mọi mặt, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

2.3. Công đoàn cơ sở Công ty TNHH Giày da Mỹ Phong: phong trào “Công đoàn đồng hành cùng sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, vì việc làm, đời sống của người lao động”.

2.4. Công đoàn cơ sở Công ty CP Dược phẩm TV-Pharm: phong trào “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”.

2.5. Công đoàn ngành Giáo dục với Phong trào “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả” trong hoạt động của tổ chức công đoàn.

2.6. Công đoàn Viên chức: cuộc vận động xây dựng người cán bộ công chức “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”.

2.7. Công đoàn ngành Y tế: việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2.8 Liên đoàn Lao động huyện Tiểu Cần: phong trào “Xây dựng nông thôn mới”.

2.9. Liên đoàn Lao động huyện Càng Long: Phong trào “Dân vận khéo”.

2.10. Liên đoàn Lao động huyện Châu Thành: phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ

II. Đối tượng, số lượng, tiêu chuẩn, hồ sơ khen thưởng

1. Đối tượng xét khen thưởng

- **Tập thể:** + Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở
- + Công đoàn cơ sở

- **Cá nhân:** đoàn viên công đoàn (*nếu tiêu chuẩn ngang nhau thì cần ưu tiên xét cho cá nhân: là công nhân trực tiếp sản xuất; công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; là nữ đoàn viên dân tộc thiểu số*)

2. Số lượng khen thưởng

Số lượng khen thưởng tập thể: các cấp công đoàn căn cứ vào tiêu chuẩn được quy định tại **mục 3.1 (Phần A)** công văn này để xét đề nghị.

Số lượng khen thưởng cá nhân theo danh sách phân bổ (**phụ lục 2**).

3. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

3.1. Đối với tập thể đạt các tiêu chuẩn sau

- Trong 04 năm liên tục (2016-2019): Công đoàn cơ sở đạt công đoàn cơ sở Vững mạnh; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được xếp loại Tốt.
- Trong giai đoạn (2016-2020) phải được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng ít nhất là 01 cờ và 01 bằng khen toàn diện hoặc được tặng 02 cờ.

3.2. Đối với cá nhân

- Là đại biểu được bình chọn, giới thiệu từ cơ sở.
- Đạt danh hiệu Đoàn viên công đoàn xuất sắc 04 năm liên tục (2016-2019).
- Trong giai đoạn (2016-2020) đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau
 - + Có ít nhất 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc 01 lần đạt chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương hoặc cấp Tổng Liên đoàn;
 - + Được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng;

+ Đạt từ giải ba trở lên trong Hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật tỉnh Trà Vinh lần 4, 5;

+ Được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng Lao động sáng tạo; Nếu đoàn viên công đoàn là công nhân trực tiếp sản xuất thì phải là điển hình tiêu biểu trong phong trào Lao động giỏi, lao động sáng tạo nhưng phải có ít nhất 01 bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Liên đoàn Lao động tỉnh.

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Tờ trình của Ban chấp hành cấp đề nghị khen thưởng (mẫu số 1);
- Biên bản họp xét thi đua của Ban Chấp hành công đoàn.
- Danh sách tập thể, cá nhân trình khen thưởng (mẫu số 2);
- Báo cáo thành tích của tập thể (mẫu số 3), cá nhân (mẫu số 4);
- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân;
- Các quyết định khen thưởng có liên quan;

III. Thời gian gửi báo cáo, tham luận và hồ sơ khen thưởng

Các cấp công đoàn gửi báo cáo tổng kết phong trào thi đua, báo cáo tham luận (đối với những đơn vị được phân bổ) và hồ sơ khen thưởng về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Chính sách - Pháp luật) chậm nhất đến hết ngày 20/5/2020, đồng thời gửi kèm file word qua email: bancsktxhtv@yahoo.com.vn.

B. TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN NQ 6B/NQ-BCH VÀ CHỈ THỊ 03/CT-TLĐ CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

I. Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Các cấp công đoàn thực hiện báo cáo theo Hướng dẫn số 14/HD-LĐLĐ ngày 30/01/2020 của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ.

II. Đối tượng, số lượng, tiêu chuẩn, hồ sơ khen thưởng

1. Đối tượng xét khen thưởng

- Tập thể:

- + Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- + Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.
- + Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

(Đối với công đoàn cơ sở thì ưu tiên công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước có từ 500 lao động trở lên, trong đó có trên 30% là lao động nữ).

- **Cá nhân:** nữ đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ (ưu tiên đối với nữ công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, công nhân lao động trực tiếp sản xuất).

2. Số lượng khen thưởng được phân bổ

Số lượng khen thưởng tập thể, cá nhân theo danh sách phân bổ (phụ lục 3).

3. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

3.1. Đối với tập thể

Trong giai đoạn 05 năm (2016 - 2019), đạt các tiêu chuẩn sau:

(1) Có trên 90% nữ đoàn viên ở đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và 40% trở lên nữ đoàn viên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

(2) Tổ chức ít nhất ba (03) hoạt động phong trào cho đối tượng nữ CNVCLĐ, sự kiện liên quan đến hoạt động nữ công (hội thao, hội thi, tọa đàm, tham quan, du lịch, sinh hoạt chuyên đề...).

(3) Đối với công đoàn cơ sở: đã thành lập Ban Nữ công quần chúng; đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập Ban Nữ công quần chúng đạt 90% trở lên.

(4) Không có đơn, thư khiếu nại, tố cáo việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật liên quan đến nữ CNVCLĐ.

3.2. Đối với cá nhân

- Trong 4 năm liên tục (2016- 2019) đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” và được tặng ít nhất 01 Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh hoặc 01 Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh, bộ, ngành Trung ương.

- Chấp hành đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề.

- Luôn suy nghĩ, tìm tòi những sáng kiến, giải pháp nhằm cải tiến, hợp lý hóa những việc đang làm; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao đóng góp tích cực vào sự phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Tích cực tham gia các hoạt động xã hội; phòng chống các tệ nạn xã hội; rèn luyện sức khỏe tốt.

- Là người phụ nữ biết lo toan, sắp xếp để thực hiện tốt cả công việc gia đình và xã hội; có khả năng quán xuyến, tổ chức tốt cuộc sống gia đình, nuôi dạy con khỏe, ngoan, học tốt, trưởng thành; phân công công việc phù hợp cho các thành viên tạo môi trường hòa thuận, lành mạnh cho sự phát triển toàn diện và sự bình đẳng của mỗi thành viên trong gia đình.

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Tờ trình của Ban chấp hành cấp đề nghị khen thưởng (mẫu số 1);

- Biên bản họp xét thi đua của Ban Chấp hành công đoàn.

- Danh sách tập thể, cá nhân trình khen thưởng (mẫu số 2);

- Báo cáo thành tích của tập thể (mẫu số 5), cá nhân (mẫu số 6);

- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân;
- Các quyết định khen thưởng có liên quan;

Các cấp công đoàn gửi hồ sơ khen thưởng về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tuyên giáo và Nữ công) chậm nhất đến hết ngày **20/5/2020**, đồng thời gửi kèm file word qua email: **ldldtravinh@yahoo.com.vn**.

Nhận được công văn này, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các cấp công đoàn triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các ban LĐLĐ tỉnh;
- Ban biên tập website LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VP, Ban: CSPL, TGNC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Lê Thị Kim Chi



BÁO CÁO TỔNG KẾT

**Phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ tỉnh Trà Vinh
và công tác khen thưởng 05 năm (2016-2020); phương hướng, nhiệm vụ
công tác thi đua khen thưởng 05 năm (2020-2025)**

Phần thứ nhất: Tổng kết phong trào yêu nước trong CNVCLĐ tỉnh Trà Vinh và công tác khen thưởng 05 năm (2016-2020)

I. Tình hình chung

1. Tình hình đoàn viên, CNVCLĐ;

2. Thuận lợi và khó khăn trong triển khai thực hiện phong trào

a. Thuận lợi

b. Khó khăn

3. Phong trào CNVCLĐ góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành, của đơn vị; hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

II. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ tỉnh Trà Vinh giai đoạn 05 năm (2016-2020)

1. Công tác tuyên truyền, triển khai, phổ biến các văn bản về thi đua, khen thưởng;

2. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ tỉnh Trà Vinh và công tác khen thưởng trong 05 năm 2016- 2020 (*từng phong trào phải nêu được các mô hình điển hình tiên tiến, các hoạt động cụ thể; có số liệu chứng minh cụ thể*)

2.1. Phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, (*trọng tâm là phong trào “Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn” trong khu vực sản xuất kinh doanh; phong trào “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” trong khu vực cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập*). Nêu được số liệu tập thể, cá nhân đạt các danh hiệu: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc, được tặng giấy khen, bằng khen, huân chương các loại,...;

2.2. Phong trào học tập nâng cao trình độ mọi mặt, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (*nêu được số liệu cá nhân được đưa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; các khóa bồi dưỡng, cập nhật kiến thức; giới thiệu bao nhiêu đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp; kết quả kết nạp được bao nhiêu*);

2.3. Phong trào thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống các tệ nạn xã hội (*thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ ở các cơ quan, đơn vị đã góp phần nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức ra sao*);

2.4. Phong trào thi đua “Công đoàn đồng hành cùng sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, vì việc làm, đời sống của người lao động”;

2.5. Phong trào “Giải việc nước, đảm việc nhà” (trên cơ sở báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 03 theo Hướng dẫn số 14 của Liên đoàn Lao động tỉnh, cần báo cáo những kết quả đạt được trong 05 năm 2016- 2020);

2.6. Phong trào “Văn hóa, Thể thao” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh” (phải nêu được số liệu cơ quan, đơn vị được công nhận hoặc tái công nhận cơ quan văn hóa);

2.7. Phong trào “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” (công tác an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp được đánh giá ra sao? Có xảy ra tai nạn lao động không?);

2.9. Phong trào “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả” trong hoạt động của tổ chức công đoàn;

2.10. Phong trào xây dựng nông thôn mới (nêu được các mô hình tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp tích cực trong xây dựng nông thôn mới; bao nhiêu đơn vị cấp xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; đơn vị huyện đã đạt chuẩn chưa, nếu đạt thì năm nào; nếu chưa thì phần đầu năm nào);

2.11. Phong trào “Dân vận khéo” (phải nêu được các mô hình đã mang lại nhiều hiệu quả thiết thực; có bao nhiêu mô hình đã được biểu dương khen thưởng);

2.12. Cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”;

2.13. Việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” (phải nêu được các mô hình tập thể, cá nhân học tập và làm theo Bác; được khen thưởng bao nhiêu tập thể, cá nhân);

III. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới tổ chức phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua khen thưởng (cần nêu được phong trào thi đua đã góp phần xây dựng công đoàn vững mạnh; kết quả ra sao, so sánh năm 2019 với năm 2016)

IV. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

V. Bài học kinh nghiệm

Phần thứ hai: Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng 05 năm (2020-2025)

I. Xác định phương hướng, mục tiêu chung của phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong 05 năm (2020-2025). Trong phần này cần nêu được các chỉ tiêu thi đua cụ thể của giai đoạn 2020 - 2025

II. Những nội dung chủ yếu đẩy mạnh phong trào thi đua, công tác khen thưởng

III. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác thi đua, khen thưởng và các chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu.

(có mẫu phụ lục số liệu gửi kèm)

CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO SỐ LIỆU
KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TỪ CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC
DO CÔNG ĐOÀN VÀ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP PHÁT ĐỘNG
(2016-2020)

TT	Nội dung	NĂM 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
		Tập thể	Cá nhân	Tập thể	Cá nhân	Tập thể	Cá nhân	Tập thể	Cá nhân
1	Tình hình CNVCLĐ								
	- Tổng số CNVCLĐ								
	- CNVCLĐ là nữ								
	- CNVCLĐ là người dân tộc khmer								
	- Phát triển đoàn viên mới								
	- Giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng								
	- Số đoàn viên được kết nạp Đảng								
2	Công tác tuyên truyền, triển khai các văn bản về công tác thi đua khen thưởng								
	- Số cuộc tuyên truyền								
	- Số lượt người tham dự								
3	CNVCLĐ được đào tạo về chuyên môn								
	- Trung cấp, Cao đẳng								
	- Đại học								
	- Sau Đại học								
	- Tin học								
	- Ngoại ngữ								
	- Tập huấn nghiệp vụ khác								
	CNVCLĐ được đào tạo về chính trị								
	- Trung cấp								
	- Cao cấp								
	- Cử nhân								
4	Khen thưởng năm 2016 - 2019								
	- Lao động tiên tiến								
	- Tập thể Lao động tiên tiến								
	- Tập thể Lao động xuất sắc								
	- Chiến sĩ thi đua cơ sở								
	- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh								
	- Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, TW								
	- Chiến sĩ thi đua toàn quốc								
	- Bằng khen của UBND tỉnh								
	- Bằng khen của cấp bộ, ngành								

	- Bằng khen của Thủ tướng CP								
	- Huân chương Lao động Hạng Nhất								
	- Huân chương Lao động Hạng Nhì								
	- Huân chương Lao động Hạng Ba								
	- Cờ thi đua LĐLĐ tỉnh, ngành, TW								
	- Cờ thi đua của UBND tỉnh								
	- Cờ thi đua của Bộ, ngành								
	- Cờ thi đua của Chính phủ								
	- Cờ Tổng LĐLĐ VN								
	- Bằng khen LĐLĐ tỉnh								
	- Bằng Lao động sáng tạo								
	- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”								
	- Khen thưởng việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh								
	- Giấy khen của CĐCS								
	- Giấy khen Công đoàn cấp trên cơ sở								
5	Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa								

*** Ghi chú:**

- Căn cứ vào mẫu biểu nêu trên, các cấp Công đoàn tập hợp số liệu và điền vào ô thích hợp nhưng có những số liệu không có cột tương ứng, nhờ các đồng chí nhập giúp như sau:

+ Về số cuộc tuyên truyền: điền vào cột tập thể; Số lượt tuyên truyền: điền vào cột cá nhân.

+ Về việc công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa: nhờ đánh dấu “X” vào cột tập thể của năm tương ứng.

- Nêu tên một số đề tài nghiên cứu khoa học; các công trình, mô hình thi đua của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Kết quả đạt được từ các công trình, đề tài đó mang lại.

- Các cấp Công đoàn nói thêm về việc xây dựng và thực hiện mô hình “Dân vận khéo”; Các mô hình học tập nổi bật của tập thể và cá nhân “làm theo” Bác; tham gia thực hiện phong trào xây dựng Nông thôn mới, kết quả số xã đạt tiêu chuẩn xã nông thôn mới./.



Phụ lục 2

DANH SÁCH PHÂN BỐ XÉT ĐỀ NGHỊ ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

(Kèm theo CV số/ LĐLĐ ngày /3/2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh)

TT	Đơn vị	CNVCLĐ	Số lượng phân bổ cá nhân
I	LĐLĐ HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ		
1	LĐLĐ huyện Càng Long	4,026	8
2	LĐLĐ huyện Châu Thành	3,435	7
3	LĐLĐ huyện Cầu Ngang	3,318	7
4	LĐLĐ Thành phố Trà Vinh	2,499	6
5	LĐLĐ huyện Trà Cú	2,866	6
6	LĐLĐ huyện Cầu Kè	2,528	6
7	LĐLĐ huyện Tiểu Cần	2,353	6
8	LĐLĐ thị xã Duyên Hải	1,434	5
9	LĐLĐ huyện Duyên Hải	1,367	5
II	CÔNG ĐOÀN NGÀNH VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG		
1	Công đoàn Viên chức	4,085	8
2	Công đoàn ngành Y tế	3,327	7
3	Công đoàn ngành Giáo dục	2,140	6
4	Công đoàn Khu kinh tế	13,720	12
III	CĐCS TRỰC THUỘC LĐLĐ TỈNH		
1	CĐCS Công ty CP Du lịch Trà Vinh	13	1
2	CĐCS Công ty Bảo Việt Nhân Thọ	30	1
3	CĐCS Công ty BH Bảo Việt	29	1
4	CĐCS Công ty Bảo Minh Trà Vinh	24	1
5	CĐCS Công ty CP Văn hoá tổng hợp TV	38	1
6	CĐCS Công ty CP tư vấn XD tổng hợp	41	1
7	CĐCS Trường CĐ Y tế Trà Vinh	49	1
8	CĐCS Cty TNHH MTV Xổ số KT TV	96	1
9	CĐCS Công ty CP phát triển điện NT	182	1
10	CĐCS Cty TNHH MTV Cấp thoát nước	195	1
11	CĐCS Công ty CP Thủy sản Cửu Long	450	1
12	CĐCS Công ty TNHH May Hồng Việt	186	2
13	CĐCS Công ty Cổ phần Trà Bắc	190	2
14	CĐCS Công ty CP Dược phẩm TV-Pharm	665	2
15	CĐCS Trường Đại học Trà Vinh	1,083	4
16	CĐCS Cty TNHH Giày da Mỹ Phong	13,241	12
TỔNG CỘNG		63,610	122

Ghi chú:

Số lượng xét khen thưởng tập thể, các cấp công đoàn căn cứ vào tiêu chuẩn theo công văn đề xét đề nghị.

DANH SÁCH PHÂN BỐ XÉT ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG NQ 6B VÀ CHỈ THỊ 03 CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN

(Kèm theo CV số / LĐLĐ ngày /3/2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh)

TT*	Đơn vị	CNLĐ	Số lượng phân bổ	
			CĐCS	cá nhân
I	LĐLĐ HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ			
1	LĐLĐ huyện Càng Long	4,026	3	3
2	LĐLĐ huyện Châu Thành	3,435	2	2
3	LĐLĐ huyện Cầu Ngang	3,318	2	2
4	LĐLĐ Thành phố Trà Vinh	2,499	2	2
5	LĐLĐ huyện Trà Cú	2,866	2	2
6	LĐLĐ huyện Cầu Kè	2,528	2	2
7	LĐLĐ huyện Tiểu Cần	2,353	2	2
8	LĐLĐ thị xã Duyên Hải	1,434	2	2
9	LĐLĐ huyện Duyên Hải	1,367	2	2
II	CÔNG ĐOÀN NGÀNH VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG			
1	Công đoàn Viên chức	4,085	3	3
2	Công đoàn ngành Y tế	3,327	2	2
3	Công đoàn ngành Giáo dục	2,140	2	2
4	Công đoàn Khu kinh tế	13,720	5	5
III	CĐCS TRỰC THUỘC LĐLĐ TỈNH			
1	CĐCS Công ty CP Du lịch Trà Vinh	13		1
2	CĐCS Công ty Bảo Việt Nhân Thọ	30		1
3	CĐCS Công ty BH Bảo Việt	29		1
4	CĐCS Công ty Bảo Minh Trà Vinh	24		1
5	CĐCS Công ty CP Văn hoá tổng hợp TV	38		1
6	CĐCS Công ty CP tư vấn XD tổng hợp	41		1
7	CĐCS Trường CĐ Y tế Trà Vinh	49		1
8	CĐCS Cty TNHH MTV Xổ số KT TV	96		1
9	CĐCS Công ty CP phát triển điện NT	182		1
10	CĐCS Cty TNHH MTV Cấp thoát nước	195		1
11	CĐCS Công ty CP Thủy sản Cửu Long	450		1
12	CĐCS Công ty TNHH May Hồng Việt	186		1
13	CĐCS Công ty Cổ phần Trà Bắc	190		1
14	CĐCS Công ty CP Dược phẩm TV-Pharm	665		1
15	CĐCS Trường Đại học Trà Vinh	1,083		3
16	CĐCS Cty TNHH Giày da Mỹ Phong	13,241		5
TỔNG CỘNG		63,610	31	53

Ghi chú: CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh căn cứ vào tiêu chuẩn xét tập thể tại mục 3.1 (phần B) xét đề nghị

Mẫu số 01

CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ

Số: ... / TTr -

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc khen thưởng

Kính gửi: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

Căn cứ Công văn số:.../LĐLĐ ngày.....thángnămcủa Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc về việc hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ phục vụ hội nghị điển hình tiên tiến trong CNVCLĐ tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020-2025; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 của Tổng LĐLĐ Việt Nam .

Căn cứ biên bản cuộc họp Ban Thường vụ (Ban Chấp hành) về

Ban Thường vụ (Ban Chấp hành) kính trình Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2016-2020 tại Hội nghị điển hình tiên tiến gồm tập thể và cá nhân.

(hoặc xét khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích trong thực hiện Nghị quyết 6 b và Chỉ thị 03 của Tổng Liên đoàn)

I. TẬP THỂ:

1.

2.

...

II. CÁ NHÂN

1.

2.

....

Ban Thường vụ (Ban Chấp hành)đảm bảo thành tích của các tập thể và cá nhân được đề nghị là đúng sự thật.

Kính trình Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét quyết định.

Hồ sơ trình khen thưởng gồm có:

.....

Nơi nhận:

-

-

TM. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)
CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Đề nghị khen thưởng trong tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2016-2020
(hoặc khen thưởng thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 của Tổng Liên đoàn)
(kèm theo Tờ trình số.....ngày..... của)

I. TẬP THỂ

TT	Công đoàn cơ sở	Tổng số ĐVCD	Thành tích đạt được (năm khen thưởng)

II. CÁ NHÂN

[illegible]

Mẫu số 03

CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
(độ dài khoảng 02 trang A4)**

I. Sơ lược về đơn vị

Tên Công đoàn cơ sở:

Tổng số đoàn viên công đoàn:

Tổng số CNVCLĐ:

II. Thành tích đạt được

Báo cáo tóm tắt những thành tích tiêu biểu, nổi bật đã đạt được trong giai đoạn 2016-2020 về thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn và các hoạt động công đoàn.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

- Các hình thức đã được khen thưởng

- Quyết định khen thưởng: số, ngày

**TM. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)
CHỦ TỊCH**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng..... năm.....

BẢN THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
THAM DỰ HỘI NGHỊ ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN CẤP TỈNH
(Độ dài khoảng 01 trang A4)

I. TRÍCH YẾU THÔNG TIN CÁ NHÂN:

1. Họ và tên:
2. Chức vụ, đơn vị công tác:
 - Đảng:
 - Chính quyền:
 - Đoàn thể:

II. TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

1. Nêu những thành tích nổi bật đạt được tương ứng với tiêu chuẩn của đại biểu được bình chọn tham dự Hội nghị điển hình tiên tiến cấp tỉnh.
2. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng: Cụ thể danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đạt được tương ứng với tiêu chuẩn của đại biểu được bình chọn tham dự Hội nghị điển hình tiên tiến cấp tỉnh: số, ngày tháng năm của Quyết định, cấp Quyết định.

T/M CHI (ĐẢNG) BỘ
BÍ THƯ

TM. BAN CHẤP HÀNH CĐCS
CHỦ TỊCH

Người viết

Mẫu số 05

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH TRÀ VINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
LĐLĐ (CÔNG ĐOÀN) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH TẶNG BẰNG KHEN
(Thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ)**

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị:
- Tổng số nữ CNVCLĐ/ tổng số CNVCLĐ của đơn vị.
- Tổng số nữ ĐVCLĐ/ tổng số ĐVCLĐ của đơn vị.
- Số ủy viên Ban nữ công quần chúng cấp trên trực tiếp cơ sở:
- Tổng số ban nữ công quần chúng/ Tổng số CĐCS:
- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Đánh giá kết quả đạt được 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và những chỉ tiêu của Nghị quyết 6b/NQ-BCH đã được điều chỉnh, bổ sung tại Kết luận 147/KL-TLĐ, đồng thời chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, biện pháp khắc phục từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm, định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới về công tác vận động nữ CNVCLĐ.

2. Nêu rõ các biện pháp, hình thức tổ chức thực hiện, vai trò của Ban Nữ công công đoàn các cấp trong việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 147/KL-TLĐ. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích trong các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác. Thành tích tiêu biểu trong thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và Kết luận 147/KL-TLĐ.

(Ghi chú: cần báo cáo rõ chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ. Những sáng tạo trong chỉ đạo triển khai, thực hiện Nghị quyết và phong trào thi đua GVN, ĐVN thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên tham gia góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới. Các chỉ tiêu đạt được: Tỷ lệ đoàn viên, công đoàn tham gia và đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.....; Công tác sơ kết, bình chọn, biểu dương và khen thưởng các điển hình xuất sắc; Công tác tổng hợp, báo cáo và phát động phong trào).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

T.M BAN THƯỜNG VỤ (BCH)....

(Ký, đóng dấu)

Mẫu số 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH TẶNG BẰNG KHEN
(Thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Sơ lược lý lịch

Họ và tên:sinh ngày...../...../.....

Dân tộc: Tôn giáo

Quê quán:.....

Thường trú tại.....

Điện thoại Email:

Trình độ chuyên môn:.....Lý luận chính trị.....

Tên cơ quan/ đơn vị/doanh nghiệp đang làm việc.....

Chức vụ hiện nay (Đảng, Chính quyền, đoàn thể).....

2. Quá trình công tác : Tóm tắt sơ lược quá trình công tác, trong đó nêu số năm, tháng làm cán bộ công đoàn, cán bộ nữ công (cả chuyên trách và bán chuyên trách, nếu có)

II. THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TIÊU BIỂU ĐẠT ĐƯỢC

1. Sơ lược thông tin về đơn vị (năm thành lập, ngành nghề chủ yếu, số lao động nữ trên tổng số lao động và đoàn viên công đoàn; doanh thu, lợi nhuận, thu nhập bình quân của người lao động; việc thực hiện chính sách, pháp luật, chủ trương, văn bản về công tác nữ công).

2. Thành tích của cá nhân

- Nêu ngắn gọn nhiệm vụ, quyền hạn được giao; việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ; Những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Nêu một vài thành tích công tác nữ công của đơn vị, đặc biệt là công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho lao động nữ, thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Thành tích xuất sắc tiêu biểu của cá nhân trong việc tham mưu (nếu có), thực hiện NQ 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và Kết luận 147/KL-TLĐ (tính sáng tạo, sáng kiến, đổi mới, hiệu quả, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao).

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)